

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: *Đính chính nội dung trong BCTC Quý 2 năm 2025*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Big Group Holdings

- Mã chứng khoán: BIG

- Trụ sở chính: 62/6 Khúc Thừa Dụ, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại: 0357 583 468 Fax: 0911 888 842

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Big Group Holdings đính chính nội dung trên Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2025 với nội dung đính chính như sau:

- Lý do: Nhập dữ liệu thiếu thông tin.

- Nội dung đính chính cụ thể:

Nội dung	Nội dung chưa đính chính	Nội dung đính chính, bổ sung
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Việt)	(i) Ngân hàng NN&PT Nông thôn Việt Nam - CN Lào Cai Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 8800-460573726 ngày 12/07/2024, hạn mức 20.000.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng từ ngày 12/07/2024. Khoản vay được giải ngân theo từng kế ước có thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất 5,5%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa số 39 bản đồ số 27 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, TP Lào Cai, diện tích 216,82m ² của Công ty (chi tiết tại Thuyết minh số 5.10 và 5.11)	(i) Ngân hàng NN&PT Nông thôn Việt Nam - CN Lào Cai Hợp đồng tín dụng số 8800-LAV202401178/HBTD ngày 31 tháng 7 năm 2024, hạn mức tín dụng: 20.000.000.000 đồng, Thời hạn: 12 tháng từ ngày 31/7/2024. Lãi suất 5,5%/năm có điều chỉnh định kỳ 2 tháng/1 lần. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động. Tài sản đảm bảo là Quyền SD đất: Thửa đất 39 bản đồ số 27 đường Hoàng Liên, phường Lào Cai, TP Lào Cai, diện tích 216,82m ² , Nhà ở trên đất diện tích 121,8m ² , diện tích sân 639m ² theo GCN quyền SD đất quyền sở hữu nhà ở và TS gắn liền với đất số DL 515047 do VP ĐK đất đai tỉnh Lào Cai cấp ngày 11/8/2023 đứng tên Công ty. (Chi tiết tại Thuyết minh số 5.10 và 5.11).
Thuyết minh tại mục	(ii) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN TP HCM Khoản vay theo Thỏa thuận khung về cấp tín	(ii) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN TP HCM Khoản vay theo Thỏa thuận khung về cấp tín

Nội dung	Nội dung chưa đính chính	Nội dung đính chính, bổ sung
5.18 (bản tiếng Việt)	dụng số CLC-14321/7961974/TTK ngày 13/03/2024; Hợp đồng tín dụng số CLC-14321-01 ngày 13/03/2024 hạn mức tín dụng 3.000.000.000 đồng; Hợp đồng tín dụng số CLC-20120-01 ngày 13/06/2024 hạn mức tín dụng là 30.000.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng từ ngày 13/06/2024. Khoản vay được giải ngân theo từng kế ước có thời hạn vay 06 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất 7,5%-12%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.	dụng số CLC-38542/7961974/TTK ngày 24/03/2025; Hợp đồng tín dụng số CLC-14321-01 ngày 13/03/2024 hạn mức tín dụng 3.000.000.000 đồng; Hợp đồng tín dụng số CLC-20120-01 ngày 13/06/2024 hạn mức tín dụng là 35.000.000.000 đồng. Thời hạn cấp tín dụng 12 tháng. Lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Mục đích: Bổ sung vốn cho hoạt động thương mại sắt, thép, kim loại khác. Khoản vay được đảm bảo bằng Bảo lãnh của bên thứ ba.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Việt)	(v) Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Sài Gòn Khoản vay theo Hợp đồng số 0114/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/05/2025 và phụ lục HĐTD số 0114/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, hạn mức 35,000,000,000 đồng, thời hạn 36 tháng kể từ ngày 13/05/2025. Khoản vay được giải ngân theo từng kế ước có thời hạn vay 06 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất 7,2%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba..	(v) Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Sài Gòn Hợp đồng cấp tín dụng số 0114/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/5/2025 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 0114/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, hạn mức tín dụng là 35.000.000.000 đồng, thời hạn hiệu lực của giới hạn cấp tín dụng là 36 tháng từ ngày 13/05/2025; Hạn mức cho vay bao gồm: Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 0115/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/5/2025, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 0115/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, Thỏa thuận cấp bảo lãnh theo hạn mức số 0116/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/05/2025, Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung số 0116/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, Hợp đồng phát hành thư tín dụng theo hạn mức số 0117/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/05/2025 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 0117/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025. Thời hạn duy trì hạn mức cho vay là 12 tháng. Thời hạn cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng. Lãi suất vay được ghi cụ thể trên từng Giấy nhận nợ. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tài sản đảm bảo bao gồm: 2.500.000 cổ phiếu BIG của Công ty cổ phần Big Group Holdings được lưu ký trên tài khoản số 094C024305.01 tại Công ty CP chứng khoán Nhất Việt và các tài sản của bên thứ ba.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Việt)	(vi) Ngân hàng TMCP Quân Đội - CN Củ Chi Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 281932.25.900.37054416.TD ngày 10/04/2025, hạn mức tín dụng là 30,000,000,000 đồng, thời hạn 10 tháng từ ngày 10/04/2025. Thời gian vay của từng kế	(vi) Ngân hàng TMCP Quân Đội - CN Củ Chi Hợp đồng tín dụng hạn mức số 281932.25.900.37054416.TD ngày 10/04/2025, phụ lục hợp đồng số 281932.25.900.37054416.TD.PL01 ngày 10/04/2025, phụ lục hợp đồng số

Nội dung	Nội dung chưa đính chính	Nội dung đính chính, bổ sung
tiếng Việt)	ước là 06 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất vay 7,5%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.	281932.25.900.37054416.TD.PL02 ngày 16/04/2025. Hạn mức 30.000.000.000 đồng, thời hạn cấp tín dụng từ 10/04/2025 đến 17/02/2026. Lãi suất vay được ghi cụ thể trên từng Giấy nhận nợ. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được đảm bảo bằng các tài sản của bên thứ ba.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Việt)	(vii) Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN 7 - TP HCM Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 0605/2025-HDCVHM/NHCT924-BIG ngày 20/06/2025, hạn mức tín dụng là 40.000.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng từ ngày 20/06/2025. Thời gian vay của từng khế ước là 04 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất vay 6,5%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng tiền gửi có kỳ hạn.	(vii) Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN 7 - TP HCM Hợp đồng cho vay hạn mức số 0605/2025-HDCVHM/NHCT924-BIG ngày 20/06/2025. Hạn mức: 40.000.000.000 đồng. Thời hạn duy trì hạn mức từ 20/06/2025 đến hết ngày 31/05/2025. Lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động. Tài sản cầm cố là số dư khoản tiền gửi trên hệ thống Efast trị giá 1 tỷ đồng, kỳ hạn 1 tháng, lãi suất 1,6% phát hành ngày 25/06/2025.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Việt)	(x) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN TP HCM Khoản vay theo Thỏa thuận khung về cấp tín dụng số CLC-38542/7961974/TTK ngày 24/03/2025; Hợp đồng tín dụng số CLC-38542-01 ngày 24/03/2025 hạn mức tín dụng 26.000.000.000 đồng; thời hạn 120 tháng từ ngày 25/03/2025; lãi suất 11,5%/năm từ thời điểm 25/03/2025 đến 24/03/2026, từ ngày 25/03/2026 điều chỉnh lãi vay 12 tháng 1 lần. Công ty vay vốn để mua sắm tài sản cố định là bất động sản tọa lạc tại thửa đất số 4B, tờ bản đồ số 59, địa chỉ: 31-33 đường Trần Quang Khải, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ. Khoản vay được bảo đảm bằng tài sản này, hợp đồng mua được giao dịch công chứng vào ngày 20/03/2025.	(x) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN TP HCM Hợp đồng vay số CLC-38542-01 ngày 24/03/2025 (HĐ vay dài hạn), Đề nghị giải ngân kiểm KUNN ngày 25/03/2025. Hạn mức: 26.000.000.000 đồng. Thời hạn: 180 tháng từ 25/03/2025. Mục đích vay là mua bất động sản. Lãi suất 11,5% từ 25/03/2025 và được điều chỉnh 12 tháng 1 lần. Tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 01294321, GCN:VP2334 VP đăng ký đất đai Cần Thơ cấp ngày 14/05/2025. Thửa đất số 406 tờ bản đồ số 59 địa chỉ 31-33 đường Trần Quang Khải, Phường Cái Khế, TP Cần Thơ đứng tên Công ty. (Chi tiết tại Thuyết minh số 5.10 và 5.11).
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Anh)	(i) Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Lao Cai Branch Loan under Credit Limit Contract No. 8800-460573726 dated 12 July 2024, limit of VND 20,000,000,000, loan term of 12 months from 12 July 2024. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 12 months from the date of disbursement, interest rate of 5.5%/year. The Company utilizes the loan to supplement its working capital for business operations. The collateral is the Land Use Rights and assets on the land at plot No. 39,	(i) Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Lao Cai Branch Credit contract No. 8800-LAV202401178/HĐTD dated 31 July 2024, credit limit: VND 20,000,000,000, Term: 12 months from 31 July 2024. Interest rate of 5.5%/year with periodic adjustment every 2 months. Loan purpose is to supplement working capital. Collateral is Land Use Rights: Land plot 39, map No. 27, Hoang Lien Street, Lao Cai Ward, Lao Cai City, area 216.82m2, House on land with area 121.8m2, floor area 639m2 according to the certificate of land use

Nội dung	Nội dung chưa đính chính	Nội dung đính chính, bổ sung
	map No. 27, Hoang Lien Street, Kim Tan Ward, Lao Cai City, with a total area of 216.82 m ² owned by the Company (details in Notes No. 5.10 and 5.11)	rights, house ownership rights and assets attached to land No. DL 515047 issued by Lao Cai Provincial Land Registration Office on 11 August 2023 in the name of the Company. (Details in Notes No. 5.10 and 5.11).
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Anh)	<p>(ii) Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank - Ho Chi Minh City Branch</p> <p>Loan under the Framework Agreement on Credit Granting No. CLC-14321/7961974/TTK dated 13 March 2024; Credit Contract No. CLC-14321-01 dated 13 March 2024, credit limit of VND 3,000,000,000; Credit Contract No. CLC-20120-01 dated 13 June 2024, credit limit of VND 30,000,000,000; loan term of 12 months from 13 June 2024. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 06 months from the date of disbursement, interest rate of 7.5% - 12%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations and is secured by third-party assets.</p>	<p>(ii) Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank - Ho Chi Minh City Branch</p> <p>Loan under the Credit Framework Agreement No. CLC-38542/7961974/TTK dated 24 March 2025 ; Credit Contract No. CLC-14321-01 dated 13 March 2024, credit limit of VND 3,000,000,000; Credit Contract No. CLC-20120-01 dated 13 June 2024, credit limit of VND 35,000,000,000. Credit term of 12 months. Interest rate according to each promissory note. Purpose: Supplementing capital for iron, steel and other metal trading activities. The loan is secured by third-party guarantee.</p>
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Anh)	<p>(v) Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Sai Gon Branch</p> <p>Loan under Credit contract No.0114/SGN.KHDN/LD25 date 13 May 2025 and Credit Contract Appendix No.0114/SGN.KHDN/LD25-01 date 10 June 2025, credit limit of VND 35,000,000,000. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 06 months from the date of disbursement, interest rate of 7,2%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations. The loan is secured by third parties assets.</p>	<p>(v) Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Sai Gon Branch</p> <p>Credit facility agreement No. 0114/SGN.KHDN/LD25 dated 13 May 2025 and Amended and supplemented contract No. 0114/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 2025, credit limit is 35,000,000,000 VND, the effective period of the credit facility agreement is dated 13 May 2025; The credit facility includes: Loan Agreement No. 0115/SGN.KHDN/LD25 dated May 13, 2025, Amended and Supplemented Agreement No. 0115/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 10, 2025, Bank Guarantee Limit Agreement No. 0116/SGN.KHDN/LD25 dated 13 May 2025, Amendment and Supplement Agreement No. 0116/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 2025, Letter of Credit Facility Agreement No, 0117/SGN.KHDN/LD25 dated 13 May 2025, Amendment and Supplement Agreement No. 0117/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 2025. The credit limit is maintained for a period of 12 months. The maximum loan term for each debt is 06 months Loan interest rate is specifically stated on each Debt Receipt. The company borrows capital to supplement working capital for production and business activities. Collateral includes: 2,500,000 BIG shares of Big Group Holdings Investment Joint Stock Company deposited in account No. 094C024305.01 at Nhat</p>

Nội dung	Nội dung chưa đính chính	Nội dung đính chính, bổ sung
		Viet Securities Joint Stock Company and assets of third parties.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Anh)	(vi) Military Commercial Joint Stock Bank - Cu Chi Branch Loan under Credit Contract No.281932.25.900.37054416.TD dated 10 April 2025, credit limit of VND 30,000,000,000, term of 10 months form 10 April 2025. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 06 months from the date of disbursement, interest rate of 7,5%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations. The loan is secured by third parties assets.	(vi) Military Commercial Joint Stock Bank - Cu Chi Branch Credit limit contract No. 281932.25.900.37054416.TD dated 10 April 2025, contract appendix No. 281932.25.900.37054416.TD.PL01 dated 10 April 2025, contract appendix No. 281932.25.900.37054416.TD.PL02 dated 16 April 2025. Limit of VND 30,000,000,000, credit term from 10 April 2025 to 17 February 2026. Loan interest rate is specified on each Debt Receipt. The company borrows capital to supplement working capital for production and business activities. The loan is secured by assets of a third party.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Anh)	(vii) Vietnam Joint Stock Commercial Bank of Industry and Trade - Branch 7 - HCM City Loan under Credit Contract No.0605/2025-HĐCVHM/NHCT924-BIG dated 20 June 2025, credit limit of VND 40,000,000,000, term of 12 months form 20 June 2025. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 04 months from the date of disbursement, interest rate of 6,5%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations. The loan is secured by term deposit.	(vii) Vietnam Joint Stock Commercial Bank of Industry and Trade - Branch 7 - HCM City Limit loan contract No. 0605/2025-HĐCVHM/NHCT924-BIG dated 20 June 2025. Limit: VND 40,000,000,000. The credit limit is maintained from 20 June 2025 to 31 May 2025. Interest rate according to each debt receipt. Loan purpose is to supplement working capital. Collateral is the balance of deposit in the Efast system worth VND 1 billion, term of 1 month, interest rate of 1.6% issued on 25 June 2025.
Thuyết minh tại mục 5.18 (bản tiếng Anh)	(x) Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank - Ho Chi Minh City Branch Loan under the framework agreement on Credit Granting No. CLC-38542/7961974/TTK date 24 March 2025, credit Contract No.CLC-38542-01 date 24 March 2025, credit limit of VND 26,000,000,000, loan term of 120 months form 25 March 2025, interest rate is 11,5%/year form 25 March 2025 to 24 March 2026, form 25 March 2026 loan interest is adjusted every 12 months. The Company utilizes the loan to buy land use rights and assets on the land at plot No 4B, map No 59, 31-33 Tran Quang Khai Street, Ninh Kieu District, Can Tho City. The loan is secured by is this asset, the purchase contract was notarized on 20 March 2025.	(x) Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank - Ho Chi Minh City Branch Loan contract No. CLC-38542-01 dated 24 March 2025 (Long-term loan contract), Disbursement request and Debt acknowledgement contract dated 25 March 2025. Limit: VND 26,000,000,000. Term: 180 months from 25 March 2025. Loan purpose is to purchase real estate. Interest rate 11.5% from 25 March 2025 and adjusted every 12 months. Collateral is Land Use Rights Certificate No. AA 01294321, Certificate: VP2334 Can Tho Land Registration Office issued on May 14, 2025. Land plot No. 406, map sheet No. 59, address 31-33 Tran Quang Khai Street. Cai Khe Ward, Can Tho City, in the name of the Company. (Details in Note No. 5.10 and 5.11).

- Ngoài chỉ tiêu đính chính được đề cập tại văn bản này, tất các các nội dung còn lại tại BCTC quý 2 năm 2025 vẫn được giữ nguyên, không bị sửa đổi. Việc điều chỉnh nội dung tại chỉ tiêu trên không làm ảnh hưởng, thay đổi đến các chỉ tiêu/nội dung khác đã được thể hiện tại BCTC quý 2 năm 2025 đã công bố.



Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

Số: 111/2025/CV-BIG/2
V/v đính chính nội dung trong BCTC Quý 2
năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v: Đính chính nội dung trong BCTC Quý 2 năm 2025

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- QUÝ CỔ ĐÔNG

Công ty đã lập Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2025, Báo cáo này đã gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, do sai sót trong quá trình đánh máy và nhập dữ liệu nên có sự nhầm lẫn ở chỉ tiêu 5.18 – Vay và nợ thuê tài chính tại phần Thuyết minh Báo cáo tài chính (BCTC) của BCTC Quý 2 năm 2025. Bằng văn bản này chúng tôi xin đính chính lại thông tin cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Nội dung hiện tại	Nội dung sau điều chỉnh
Thuyết minh 5.18 – Vay và nợ thuê tài chính b. Chi tiết các khoản vay ngắn hạn		
(i) Ngân hàng NN&PT Nông thôn Việt Nam - CN Lào Cai	Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 8800-460573726 ngày 12/07/2024, hạn mức 20.000.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng từ ngày 12/07/2024. Khoản vay được giải ngân theo từng kế ước có thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất 5,5%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa số 39 bản đồ số 27 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, TP Lào Cai, diện tích 216,82m ² của Công ty (chi tiết tại Thuyết minh số 5.10 và 5.11)	Hợp đồng tín dụng số 8800-LAV202401178/HBTD ngày 31 tháng 7 năm 2024, hạn mức tín dụng: 20.000.000.000 đồng, Thời hạn: 12 tháng từ ngày 31/7/2024. Lãi suất 5,5%/năm có điều chỉnh định kỳ 2 tháng/lần. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động. Tài sản đảm bảo là Quyền SD đất: Thửa đất 39 bản đồ số 27 đường Hoàng Liên, phường Lào Cai, TP Lào Cai, diện tích 216,82m ² , Nhà ở trên đất diện tích 121,8m ² , diện tích sân 639m ² theo GCN quyền SD đất quyền sở hữu nhà ở và TS gắn liền với đất số DL 515047 do VP ĐK đất đai tỉnh Lào Cai cấp ngày 11/8/2023 đứng tên Công ty. (Chi tiết tại Thuyết minh số 5.10 và 5.11).
(ii) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN TP HCM	Khoản vay theo Thỏa thuận khung về cấp tín dụng số CLC-14321/7961974/TTK ngày 13/03/2024; Hợp đồng tín dụng số CLC-14321-01 ngày 13/03/2024 hạn mức tín dụng 3.000.000.000 đồng; Hợp đồng tín dụng số CLC-20120-01 ngày 13/06/2024 hạn mức tín dụng là 30.000.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng từ ngày 13/06/2024. Khoản vay được giải ngân theo từng kế ước có thời hạn vay 06 tháng kể từ ngày giải ngân,	Khoản vay theo Thỏa thuận khung về cấp tín dụng số CLC-38542/7961974/TTK ngày 24/03/2025; Hợp đồng tín dụng số CLC-14321-01 ngày 13/03/2024 hạn mức tín dụng 3.000.000.000 đồng; Hợp đồng tín dụng số CLC-20120-01 ngày 13/06/2024 hạn mức tín dụng là 35.000.000.000 đồng. Thời hạn cấp tín dụng 12 tháng. Lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Mục đích: Bổ sung vốn cho hoạt động thương mại sắt, thép,

Chỉ tiêu	Nội dung hiện tại	Nội dung sau điều chỉnh
	chịu lãi suất 7,5%-12%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.	kim loại khác. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.
(v) Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Sài Gòn	Khoản vay theo Hợp đồng số 0114/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/05/2025 và phụ lục HĐTD số 0114/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, hạn mức 35.000.000.000 đồng, thời hạn 36 tháng kể từ ngày 13/05/2025. Khoản vay được giải ngân theo từng kế ước có thời hạn vay 06 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất 7,2%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.	Hợp đồng cấp tín dụng số 0114/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/5/2025 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 0114/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, hạn mức tín dụng là 35.000.000.000 đồng, thời hạn hiệu lực của giới hạn cấp tín dụng là 36 tháng từ ngày 13/05/2025; Hạn mức cho vay bao gồm: Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 0115/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/5/2025, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 0115/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, Thỏa thuận cấp bảo lãnh theo hạn mức số 0116/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/05/2025, Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung số 0116/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025, Hợp đồng phát hành thư tín dụng theo hạn mức số 0117/SGN.KHDN/LD25 ngày 13/05/2025 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 0117/SGN.KHDN/LD25-01 ngày 10/06/2025. Thời hạn duy trì hạn mức cho vay là 12 tháng. Thời hạn cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng. Lãi suất vay được ghi cụ thể trên từng Giấy nhận nợ. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Tài sản đảm bảo bao gồm: 2.500.000 cổ phiếu BIG của Công ty cổ phần Big Group Holdings được lưu ký trên tài khoản số 094C024305.01 tại Công ty CP chứng khoán Nhất Việt và các tài sản của bên thứ ba.
(vi) Ngân hàng TMCP Quân Đội - CN Củ Chi	Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 281932.25.900.37054416.TD ngày 10/04/2025, hạn mức tín dụng là 30.000.000.000 đồng, thời hạn 10 tháng từ ngày 10/04/2025. Thời gian vay của từng kế ước là 06 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất vay 7,5%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.	Hợp đồng tín dụng hạn mức số 281932.25.900.37054416.TD ngày 10/04/2025, phụ lục hợp đồng số 281932.25.900.37054416.TD.PL01 ngày 10/04/2025, phụ lục hợp đồng số 281932.25.900.37054416.TD.PL02 ngày 16/04/2025. Hạn mức 30.000.000.000 đồng, thời hạn cấp tín dụng từ 10/04/2025 đến 17/02/2026. Lãi suất vay được ghi cụ thể trên từng Giấy nhận nợ. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng các tài sản của bên thứ ba.
(vii) Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN 7 - TP HCM	Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 0605/2025-HĐCVHM/NHCT924-BIG ngày 20/06/2025, hạn mức tín dụng là 40.000.000.000 đồng, thời hạn 12 tháng từ ngày 20/06/2025. Thời gian vay của từng kế ước là 04 tháng kể từ ngày giải ngân, chịu lãi suất vay 6,5%/năm. Công ty vay vốn để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay được bảo đảm bằng tiền gửi có kỳ hạn.	Hợp đồng cho vay hạn mức số 0605/2025-HĐCVHM/NHCT924-BIG ngày 20/06/2025. Hạn mức: 40.000.000.000 đồng. Thời hạn duy trì hạn mức từ 20/06/2025 đến hết ngày 31/05/2026. Lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Mục đích vay bổ sung vốn lưu động. Tài sản cầm cố là số dư khoản tiền gửi trên hệ thống Efast trị giá 1 tỷ đồng, kỳ hạn 1 tháng, lãi suất 1,6% phát hành ngày 25/06/2025.
c. Chi tiết các khoản vay ngắn hạn dài hạn		
(x) Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN TP HCM	Khoản vay theo Thỏa thuận khung về cấp tín dụng số CLC-38542/7961974/TTK ngày 24/03/2025; Hợp đồng tín dụng số	Hợp đồng vay số CLC-38542-01 ngày 24/03/2025 (HĐ vay dài hạn). Đề nghị giải ngân kèm KUNN ngày 25/03/2025. Hạn

104583
NG TY
AN ĐAU
GROL
LDING;
PHO H

Chỉ tiêu	Nội dung hiện tại	Nội dung sau điều chỉnh
	CLC-38542-01 ngày 24/03/2025 hạn mức tín dụng 26,000,000,000 đồng; thời hạn 120 tháng từ ngày 25/03/2025; lãi suất 11,5%/năm từ thời điểm 25/03/2025 đến 24/03/2026, từ ngày 25/03/2026 điều chỉnh lãi vay 12 tháng 1 lần. Công ty vay vốn để mua sắm tài sản cố định là bất động sản tọa lạc tại thửa đất số 4B, tờ bản đồ số 59, địa chỉ: 31-33 đường Trần Quang Khải, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ. Khoản vay được bảo đảm bằng tài sản này, hợp đồng mua được giao dịch công chứng vào ngày 20/03/2025.	mức: 26.000.000.000 đồng. Thời hạn: 180 tháng từ 25/03/2025. Mục đích vay là mua bất động sản. Lãi suất 11,5% từ 25/03/2025 và được điều chỉnh 12 tháng 1 lần. Tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 01294321, GCN:VP2334 VP đăng ký đất đai Cần Thơ cấp ngày 14/05/2025. Thửa đất số 406 tờ bản đồ số 59 địa chỉ 31-33 đường Trần Quang Khải, Phường Cái Khế, TP Cần Thơ đúng tên Công ty. (Chi tiết tại Thuyết minh số 5.10 và 5.11).

Ngoài chỉ tiêu đính chính được đề cập tại văn bản này, tất các các nội dung còn lại tại BCTC Quý 2 năm 2025 vẫn được giữ nguyên, không bị sửa đổi. Việc điều chỉnh thông tin thuyết minh tại chỉ tiêu trên không làm ảnh hưởng, thay đổi đến các chỉ tiêu/nội dung khác đã được thể hiện tại BCTC Quý 2 năm 2025 đã công bố.

Công ty cổ phần Đầu tư Big Group Holdings đính chính đề Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Quý cổ đông được biết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu CT.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BIG GROUP HOLDINGS



CHỦ TỊCH HĐQT

Võ Phi Nhật Huy



Hanoi, 19 November 2025

No. ~~4211~~ 2025/CV-BIG/2

Re: Correction to the Financial Statement for the
Second Quarter of 2025

INFORMATION DISCLOSURE

Re: Correction to the Financial Statement for the Second Quarter of 2025

To: - STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM
- HANOI STOCK EXCHANGE
- SHAREHOLDERS

The Company has prepared the financial statements for the second quarter of 2025. These financial statements have been submitted to the State Securities Commission of Vietnam and the Hanoi Stock Exchange, and the information has been disclosed in accordance with legal regulations.

However, due to typographical and data entry errors, an error has been identified in Note 5.18 – Loans and Finance Leases in the Notes to the Financial Statements for the Second Quarter of 2025. Through this document, we would like to present the corrected information as follows:

Items	Current Information	Revised Information
Note 5.18 – Loans and finance leases		
b. Current loan details		
(i) Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Lao Cai Branch	Loan under Credit Limit Contract No. 8800-460573726 dated 12 July 2024, limit of VND 20,000,000,000, loan term of 12 months from 12 July 2024. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 12 months from the date of disbursement, interest rate of 5.5%/year. The Company utilizes the loan to supplement its working capital for business operations. The collateral is the Land Use Rights and assets on the land at plot No. 39, map No. 27, Hoang Lien Street, Kim Tan Ward, Lao Cai City, with a total area of 216.82 m ² owned by the Company (details in Notes No. 5.10 and 5.11)	Credit contract No. 8800-LAV202401178/HDTD dated 31 July 2024, credit limit: VND 20,000,000,000, Term: 12 months from 31 July 2024. Interest rate of 5.5%/year with periodic adjustment every 2 months. Loan purpose is to supplement working capital. Collateral is Land Use Rights: Land plot 39, map No. 27, Hoang Lien Street, Lao Cai Ward, Lao Cai City, area 216.82m ² , House on land with area 121.8m ² , floor area 639m ² according to the certificate of land use rights, house ownership rights and assets attached to land No. DL 515047 issued by Lao Cai Provincial Land Registration Office on 11 August 2023 in the name of the Company. (Details in Notes No. 5.10 and 5.11).
(ii) Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank - Ho Chi Minh City Branch	Loan under the Framework Agreement on Credit Granting No. CLC-14321/7961974/TTK dated 13 March 2024; Credit Contract No. CLC-14321-01 dated 13 March 2024, credit limit of VND 3,000,000,000; Credit Contract	Loan under the Credit Framework Agreement No. CLC-38542/7961974/TTK dated 24 March 2025; Credit Contract No. CLC-14321-01 dated 13 March 2024, credit limit of VND 3,000,000,000; Credit Contract No. CLC-20120-01 dated 13 June

Items	Current Information	Revised Information
	No. CLC-20120-01 dated 13 June 2024, credit limit of VND 30,000,000,000; loan term of 12 months from 13 June 2024. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 06 months from the date of disbursement, interest rate of 7.5% - 12%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations and is secured by third-party assets..	2024, credit limit of VND 35,000,000,000. Credit term of 12 months. Interest rate according to each promissory note. Purpose: Supplementing capital for iron, steel and other metal trading activities. The loan is secured by third-party assets.
(v) Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Sai Gon Branch	Loan under Credit contract No.0114/SGN.KHDN/LD25 date 13 May 2025 and Credit Contract Appendix No.0114/SGN.KHDN/LD25-01 date 10 June 2025, credit limit of VND 35,000,000,000. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 06 months from the date of disbursement, interest rate of 7.2%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations. The loan is secured by third parties assets	Credit facility agreement No. 0114/SGN.KHDN/LD25 dated 13 May 2025 and Amended and supplemented contract No. 0114/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 2025, credit limit is 35,000,000,000 VND, the effective period of the credit facility agreement is dated 13 May 2025; The credit facility includes: Loan Agreement No. 0115/SGN.KHDN/LD25 dated May 13, 2025, Amended and Supplemented Agreement No. 0115/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 10, 2025, Bank Guarantee Limit Agreement No. 0116/SGN.KHDN/LD25 dated 13 May 2025, Amendment and Supplement Agreement No. 0116/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 2025, Letter of Credit Facility Agreement No. 0117/SGN.KHDN/LD25 dated 13 May 2025, Amendment and Supplement Agreement No. 0117/SGN.KHDN/LD25-01 dated 10 June 2025. The credit limit is maintained for a period of 12 months. The maximum loan term for each debt is 06 months Loan interest rate is specifically stated on each Debt Receipt. The company borrows capital to supplement working capital for production and business activities. Collateral includes: 2,500,000 BIG shares of Big Group Holdings Investment Joint Stock Company deposited in account No. 094C024305.01 at Nhat Viet Securities Joint Stock Company and assets of third parties.
(vi) Military Commercial Joint Stock Bank - Cu Chi Branch	Loan under Credit Contract No.281932.25.900.37054416.TD dated 10 April 2025, credit limit of VND 30,000,000,000, term of 10 months form 10 April 2025. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 06 months from the date of disbursement, interest rate of 7.5%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations. The loan is secured by third parties assets.	Credit limit contract No. 281932.25.900.37054416.TD dated 10 April 2025, contract appendix No. 281932.25.900.37054416.TD.PL01 dated 10 April 2025, contract appendix No. 281932.25.900.37054416.TD.PL02 dated 16 April 2025. Limit of VND 30,000,000,000, credit term from 10 April 2025 to 17 February 2026. Loan interest rate is specified on each Debt Receipt. The company borrows capital to supplement working capital for production and

04583
NG TY
AN DAI
GROU
DING
HO HA

Items	Current Information	Revised Information
		business activities. The loan is secured by assets of a third party.
(vii) Vietnam Joint Stock Commercial Bank of Industry and Trade - Branch 7 - HCM City	Loan under Credit Contract No.0605/2025-HDCVHM/NHCT924-BIG dated 20 June 2025, credit limit of VND 40,000,000,000, term of 12 months form 20 June 2025. The loan is disbursed according to each agreement with a loan term of 04 months from the date of disbursement, interest rate of 6,5%/year. The loan is utilized to supplement working capital for business operations. The loan is secured by term deposit.	Limit loan contract No. 0605/2025-HDCVHM/NHCT924-BIG dated 20 June 2025. Limit: VND 40,000,000,000. The credit limit is maintained from 20 June 2025 to 31 May 2026. Interest rate according to each debt receipt. Loan purpose is to supplement working capital. Collateral is the balance of deposit in the Efast system worth VND 1 billion, term of 1 month, interest rate of 1.6% issued on 25 June 2025.
c. Non - current loan details		
(x) Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank - Ho Chi Minh City Branch	Loan under the framework agreement on Credit Granting No. CLC-38542/7961974/TTK date 24 March 2025, credit Contract No.CLC-38542-01 date 24 March 2025, credit limit of VND 26,000,000,000, loan term of 120 months form 25 March 2025, interest rate is 11,5%/year form 25 March 2025 to 24 March 2026, form 25 March 2026 loan interest is adjusted every 12 months. The Company utilizes the loan to buy land use rights and assets on the land at plot No 4B, map No 59, 31-33 Tran Quang Khai Street, Ninh Kieu District, Can Tho City. The loan is secured by is this asset, the purchase contract was notarized on 20 March 2025;	Loan contract No. CLC-38542-01 dated 24 March 2025 (Long-term loan contract), Disbursement request and Debt acknowledgement contract dated 25 March 2025. Limit: VND 26,000,000,000. Term: 180 months from 25 March 2025. Loan purpose is to purchase real estate. Interest rate 11.5% from 25 March 2025 and adjusted every 12 months. Collateral is Land Use Rights Certificate No. AA 01294321, Certificate: VP2334 Can Tho Land Registration Office issued on May 14, 2025. Land plot No. 406, map sheet No. 59, address 31-33 Tran Quang Khai Street, Cai Khe Ward, Can Tho City, in the name of the Company. (Details in Note No. 5.10 and 5.11).

Except for the correction mentioned in this document, all other contents of the Financial Statements for the Second Quarter of 2025 remain unchanged and unmodified. The adjustment to the explanatory information in the above item has no impact on, and does not result in any change to, other items or contents presented in the disclosed Financial Statements for the Second Quarter of 2025.

Big Group Holdings Investment Joint Stock Company issues this correction for the information of the State Securities Commission of Vietnam, the Hanoi Stock Exchange, and its shareholders.

Sincerely./.

Recipients:

- As addressed;
- Filed at the Company.

On behalf of **BIG GROUP HOLDINGS**
INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY



CHỦ TỊCH HĐQT
Võ Phi Nhật Huy